

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **21/2022/KDTM-ST**

Ngày: 30 – 8 - 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đăng Khoa

Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2021/TLST-KDTM ngày 28 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-KDTM ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 112/2022/QĐST-KDTM ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T**

Địa chỉ: 46 – 48 Nguyễn Cơ Thạch, phường A, T, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hoàng T – Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Phan Thị Ánh D, sinh năm 1997 (Văn bản uỷ quyền số 37/2021/UQ ngày 24 tháng 6 năm 2021)

Địa chỉ: 46 – 48 Nguyễn Cơ Thạch, phường A, T, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S**

Địa chỉ: 28/11B, tổ 3, khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Thị Thu T – Chức vụ: Chủ tịch công ty.

Hộ khẩu thường trú: 28/11B, tổ 3, khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(bà D có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Phan Thị Ánh D trình bày:

Ngày 01/07/2019 Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T (gọi tắt là Công ty Siêu Thị Thế Giới Nhà) và Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S (gọi tắt Công ty S) đã ký kết Hợp đồng kinh tế số 623/2019/HĐKT/TGN về việc cung cấp bê tông thương phẩm phục vụ thi công Đường Song Hành bên trái QL1A (Phần thuộc Công ty Sing Mark) tại KCN Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Từ khi giao kết hợp đồng, Công ty Siêu Thị Thế Giới Nhà đã cấp bê tông thương phẩm cho Công ty S và xuất các Hóa đơn GTGT cho Công ty S làm cơ sở thanh toán, với tổng số tiền bê tông thương phẩm đã cấp tính theo đơn giá trên hợp đồng là: 1.068.346.000 đồng. Tính đến hết ngày 24/06/2021 Công ty S đã thanh toán cho Công ty Siêu Thị Thế Giới Nhà với tổng số tiền là: 942.856.099 đồng. Số tiền còn lại mà Công ty S chưa thanh toán cho Công ty Siêu Thị Thế Giới Nhà là: *125.489.901 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm linh một đồng).*

Nay, Công ty Siêu Thị Thế Giới Nhà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Thành Phố B, tỉnh Đồng Nai giải quyết buộc bên bị đơn là Công ty S thanh toán một lần toàn bộ số tiền nợ cho Công ty Siêu thị Thế Giới Nhà bao gồm nợ gốc là *125.489.901 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm linh một đồng)* và tiền lãi chậm thanh toán là 1.5%/tháng tạm tính đến ngày 30/8/2022 là 66.882.007 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, bảy đồng*). Tổng cộng: 192.371.908 đồng (*Một trăm chín mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn, chín trăm lẻ tám đồng*).

Phía bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng Công ty không đến Tòa án làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như phiên tòa xét xử nên không có lời trình bày.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên

S thanh toán tổng số tiền 192.371.908 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn, chín trăm lẻ tám đồng) cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T. Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S đến tòa để tham gia các buổi làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S vẫn vắng mặt không lý do. Đại diện theo ủy quyền cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T – bà Phan Thị Ánh D có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 207, 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà Duyên, Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S có trụ sở tại phường B, thành phố B nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án không làm việc được với Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S nhưng căn cứ vào hợp đồng kinh tế số 623/2019/HĐKT/TGN ngày 01/07/2019, Biên bản đối chiếu công nợ; Hoá đơn giá trị gia tăng và các tài liệu chứng cứ khác có đủ cơ sở xác định Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S có nợ số tiền gốc còn lại *125.489.901 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm linh một đồng)* là có thật. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã niêm yết chứng cứ khởi kiện và các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S vẫn không có ý kiến phản hồi, do vậy nên xem như Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S đã từ chối cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và mặc nhiên thừa nhận nợ.

[4] Về lãi suất: Căn cứ theo mục 3.4 Điều 3 hợp đồng kinh tế số 623/2019/HĐKT/TGN ngày 01/07/2019 thì giữa công ty Thế Giới nhà và công ty S có thỏa thuận mức lãi suất chậm thanh toán 1,5%/tháng, xét mức lãi hai bên thỏa thuận là phù hợp với quy định. Do đó, chấp nhận mức lãi suất của nguyên đơn yêu cầu là 66.882.007 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, bảy đồng*).

Từ sự nhận định trên, căn cứ theo qui định tại các Điều 430, 431, 432, 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 24, 50, 306 của Luật thương mại và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Thế Giới Nhà, buộc Công ty S phải thanh toán số tiền còn nợ cho Công ty Thế Giới Nhà bao gồm nợ gốc là 125.489.901 đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm linh một đồng*) và tiền lãi 66.882.007 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, bảy đồng*). Tổng tiền nợ gốc và lãi 192.371.908 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn, chín trăm lẻ tám đồng).

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty S phải chịu 9.618.600 đồng án phí sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Công ty Thế Giới Nhà số tiền 4.117.000 đồng (bốn triệu một trăm mười bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000117 ngày 27/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

[6] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 203, 207, 227, 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430, 431, 432, 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 24, 50, 306 Luật thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T số tiền **192.371.908** đồng (Một trăm chín mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn, chín trăm lẻ tám đồng). Trong đó, nợ gốc 125.489.901 đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 66.882.007 đồng.

2. Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án: Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S phải chịu 9.618.600 đồng (chín triệu sáu trăm mười tám nghìn, sáu trăm đồng) án phí sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T số tiền 4.117.000 đồng (bốn triệu một trăm mười bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000117 ngày 27/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân TP B;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP B;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

Nguyễn Trần Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

